SỞ GD&ĐT NINH BÌNH

ĐỀ THI THỬ TỐT NGHIỆP THPT LẦN 2

MÔN: LỊCH SỬ 12

NĂM 2024 – 2025

Thời gian làm bài: 50 phút

PHẦN I: CÂU TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN

Câu 1: Quá trình phát triển từ ASEAN 5 đến ASEAN 7 của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) gắn liền với sự kiện

A. Cam-pu-chia gia nhập ASEAN (1999).
B. Việt Nam gia nhập ASEAN (1995).
C. Mi-an-ma gia nhập ASEAN (1997).
D. Lào gia nhập ASEAN (1997).

Câu 2: Trong công cuộc Đổi mới đất nước từ năm 1986 đến nay, nền dân chủ xã hội chủ nghĩa được phát huy và ngày càng mở rộng là thành tựu trên lĩnh vực

A. văn hóa. **B.** hội nhập quốc tế. **C.** chính trị. **D.** kinh tế.

Câu 3: Nội dung trọng tâm của đường lối đổi mới đất nước ở Việt Nam (từ tháng 12 - 1986) phù hợp với xu thế phát triển của thế giới là

A. quan hệ đồng minh với các nước lớn.
B. mở rộng hợp tác, đối thoại, thỏa hiệp.
C. lấy phát triển kinh tế làm trọng điểm.
D. tham gia mọi tổ chức khu vực, quốc tế.

Câu 4: Chiến thắng nào của quân dân Việt Nam trong giai đoạn (1945 - 1954) đã làm phá sản bước đầu kế hoạch Na-va của thực dân Pháp?

A. Thắng lợi của chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ năm 1954.
B. Thắng lợi của chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950.
C. Cuộc Tiến công chiến lược Đông - Xuân 1953 - 1954.
D. Các chiến dịch trung du và đồng bằng Bắc Bộ (1950 - 1951).

Câu 5: Trong cuộc chiến đấu chống chiến lược *Chiến tranh đặc biệt* (1961 - 1965) của Mỹ, quân dân miền Nam Việt Nam đã giành được thắng lợi quân sự nào?

A. Núi Thành.
B. Đường 14 - Phước Long.
C. Ba Gia.
D. Vạn Tường.

Câu 6: Vai trò bảo đảm quyền con người, phát triển văn hóa, xã hội của tổ chức Liên hợp quốc gắn liền với một trong những hoạt động nào sau đây?

A. Đề ra Mục tiêu phát triển thiên niên kỉ nhằm xóa bỏ đói nghèo.
B. Chấm dứt hoàn toàn các hình thức của chế độ phân biệt chủng tộc.
C. Làm trung gian hòa giải các cuộc xung đột ở khắp nơi trên thế giới.

D. Hỗ trợ các nước về vốn, tri thức, kĩ thuật, nhân lực chất lượng cao.**2**

Câu 7: Trong đường lối đổi mới đất nước, chủ trương đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá được Đảng Cộng sản Việt Nam đề ra từ năm

A. 1995. **B.** 1996. **C.** 2006. **D.** 1986.

Câu 8: Trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam, Ủy ban Khởi nghĩa toàn quốc đã ban bố

A. giờ Tổng khởi nghĩa. **B.** *Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến.*

C. kế hoạch Tổng khởi nghĩa. **D.** *Quân lệnh số 1.*

Câu 9: Năm 938, Ngô Quyền đã lựa chọn địa bàn nào làm trận địa chống quân xâm lược Nam Hán?

A. Đường Lâm (Hà Nội). **B.** Hoan Châu (Nghệ An).

C. Cửa sông Tô Lịch. **D.** Cửa sông Bạch Đằng.

Câu 10: Sự ra đời của Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô viết có ý nghĩa như thế nào đối với Liên Xô?

A. Xác lập mô hình nhà nước đối lập với tư bản chủ nghĩa, tác động đến quan hệ quốc tế.

B. Làm thất bại ý đồ và hành động chia rẽ của các thế lực thù địch trong và ngoài nước.

C. Hình thành nhà nước chuyên chính tư sản đầu tiên trong lịch sử loài người ở Liên Xô.

D. Để lại bài học kinh nghiệm quý báu cho các nước về sự lựa chọn con đường cứu nước.

Câu 11: Nội dung nào sau đây phản ánh không đúng về Cộng đồng Chính trị - An ninh ASEAN (APSC)?

A. Nâng cao hợp tác chính trị - an ninh trong khối.

B. Thúc đẩy hòa bình, ổn định và hợp tác khu vực.

C. Xây dựng một môi trường hòa bình và an ninh.

D. Tạo ra khối phòng thủ chung trong khu vực.

Câu 12: Trong giai đoạn 1954 - 1960, nhân dân miền Bắc Việt Nam thực hiện một trong những nhiệm vụ trọng tâm là

A. khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh.

B. chống chiến lược *Việt Nam hóa chiến tranh* của Mỹ.

C. chống chính sách "bình định - lấn chiếm" của Mỹ.

D. chống chiến tranh phá hoại lần thứ nhất của Mỹ.

Câu 13: Trật tự thế giới hai cực I-an-ta sụp đổ đã tác động như thế nào đến tình hình thế giới?

A. Tạo điều kiện thuận lợi để Mỹ và Liên Xô phát triển mạnh mẽ kinh tế, văn hóa, xã hội.

B. Tạo điều kiện cho các cường quốc mới nổi có vị trí, vai trò lớn hơn trong quan hệ quốc tế.

C. Mở ra thời kì Mỹ vươn lên xác lập được trật tự thế giới đơn cực, làm bá chủ thế giới.

D. Tạo điều kiện thuận lợi để Liên Xô và các nước Đông Âu vươn lên phát triển nền kinh tế.

Câu 14: Ở Việt Nam, việc thực hiện nhiệm vụ kiến quốc trong những năm 1950 - 1953 có bước phát triển mới nào sau đây so với những năm 1946 - 1949?

A. Hậu phương trong nước nối liền với hậu phương quốc tế.

B. Hệ thống chính quyền dân chủ nhân dân từng bước kiện toàn.**3**

C. Liên minh công - nông được củng cố vững chắc trong mặt trận.

D. Đã xây dựng được nền kinh tế độc lập, tự chủ hoàn toàn.

Câu 15: Đường lối đổi mới kinh tế của Đảng Cộng sản Việt Nam giai đoạn 1996 - 2006 không đề cập đến nội dung nào sau đây?

A. Phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

B. Chủ động và tích cực hội nhập kinh tế quốc tế toàn diện, sâu rộng.

C. Gắn tăng trưởng kinh tế với thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội.

D. Chuyển dịch cơ cấu theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Câu 16: Nội dung nào sau đây phản ánh không đúng bối cảnh lịch sử của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975) của nhân dân Việt Nam?

A. Việt Nam tạm thời bị chia cắt thành hai miền, miền Bắc hoàn toàn được giải phóng.

B. Mỹ âm mưu chia cắt lâu dài Việt Nam, biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới.

C. Phong trào đấu tranh vì hòa bình, dân chủ đang phát triển mạnh ở các nước tư bản.

D. Phong trào giải phóng dân tộc diễn ra mạnh mẽ ở châu Á, châu Âu và Mỹ Latinh.

Câu 17: Trong những năm 1945 - 1946, cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của nhân dân Việt Nam ở Nam Bộ và Nam Trung Bộ đã

A. tạo tiền đề cho cuộc trường kì kháng chiến của dân tộc.

B. bảo vệ vững chắc nền độc lập non trẻ của Việt Nam.

C. ngăn chặn hoàn toàn cuộc chiến với thực dân Pháp.

D. khắc phục được nhiều khó khăn do chế độ cũ để lại.

Câu 18: Trong đường lối cải cách, mở cửa từ năm 1978 đến nay, Trung Quốc chủ trương

A. ban hành văn bản công nhận quyền tự do, dân chủ.

B. xây dựng nền kinh tế nhà nước xã hội chủ nghĩa.

C. tiến hành việc cải cách ruộng đất trên toàn quốc.

D. xây dựng chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc.

Câu 19: Một trong những thách thức hàng đầu đe dọa sự ổn định và phát triển của Cộng đồng

ASEAN nói riêng và khu vực Đông Nam Á nói chung là

A. vấn đề Biển Đông. **B.** gắn kết cộng đồng. **C.** gia tăng dân số. **D.** xâm nhập mặn.

Câu 20: Các cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc trong lịch sử dân tộc Việt Nam (trước Cách mạng tháng Tám năm 1945) góp phần khơi dậy và củng cố

A. lòng tự hào giai cấp, tinh thần tự chủ. **B.** lòng tự hào dân tộc, đoàn kết giai cấp.

C. tinh thần đoàn kết, chủ nghĩa địa phương. **D.** tinh thần đoàn kết, lòng tự hào dân tộc.

Câu 21: Ở Việt Nam, cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975) có điểm mới nào sau đây so với cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954)?

A. Thực hiện tư tưởng tiến công bằng sức mạnh của lực lượng vũ trang ba thứ quân.

B. Kết hợp khởi nghĩa từng phần của quần chúng nhân dân với chiến tranh cách mạng.

C. Tiến hành tuần tự hai cuộc cách mạng ở hai miền đất nước với mục tiêu thống nhất.

D. Hoàn thành đồng thời nhiệm vụ kháng chiến và gây dựng cơ sở cho chế độ mới.

Câu 22: Nhận xét nào sau đây phản ánh đúng tác động của các trung tâm, các tổ chức kinh tế, tài chính quốc tế và khu vực tới quan hệ quốc tế sau Chiến tranh lạnh?

A. Hạn chế sự phát triển của xu thế toàn cầu hóa sau Chiến tranh lạnh.

B. Làm suy giảm hoàn toàn sức mạnh, tầm ảnh hưởng của các nước lớn.

C. Làm giảm dần sự phụ thuộc, tác động lẫn nhau giữa các quốc gia.

D. Củng cố xu thế đa cực, nhiều trung tâm trong quan hệ quốc tế.

Câu 23: Bài học kinh nghiệm nào sau đây trong các cuộc kháng chiến thắng lợi của dân tộc Việt Nam từ thế kỉ X đến thế kỉ XV được Đảng Cộng sản Đông Dương vận dụng thành công trong Cách mạng tháng Tám năm 1945?

A. Xây dựng và phát huy thế trận lòng dân.

B. Kết hợp tiến công quân sự với chiến tranh tâm lí.

C. Thực hiện kế sách "vườn không nhà trống".

D. Phát huy tư tưởng "trung quân, ái quốc".

Câu 24: Nội dung nào sau đây là một trong những bài học kinh nghiệm của công cuộc Đổi mới ở Việt Nam từ năm 1986 đến nay?

A. Đổi mới toàn diện, nhanh chóng, từ đổi mới chính trị, xã hội đến đổi mới kinh tế, văn hóa.

B. Đổi mới phải vì lợi ích của nhân dân, phát huy vai trò chủ động, sáng tạo của nhân dân.

C. Không thay đổi mục tiêu của chủ nghĩa xã hội, gắn sức mạnh giai cấp và sức mạnh thời đại.

D. Kiên quyết giữ vững bản sắc văn hóa, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ đất nước.

PHẦN II: CÂU TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI

Câu 25: Cho đoạn tư liệu sau đây:

"*Theo nhận thức của chúng ta, kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là nền kinh tế thị trường hiện đại, hội nhập quốc tế, vận hành đầy đủ, đồng bộ theo các quy luật của kinh tế thị trường, có sự quản lý của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo; bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa, nhằm mục tiêu "dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh",…".*

(Nguyễn Phú Trọng, *Một số vấn đề lí luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2022, tr.25 - 26).

a) Xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam nhằm hướng tới mục tiêu "dân giàu, nước mạnh, công bằng, dân chủ, văn minh".

b) Trong quá trình Đổi mới, cải cách đất nước cuối thế kỉ XX, cả Việt Nam, Trung Quốc và Liên Xô đều phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

c) Bản chất của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là phát triển tự do theo nhu cầu trong nước và thế giới.

d) Việc chuyển đổi mô hình quản lý kinh tế sang cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa đã tạo động lực to lớn để Việt Nam thực hiện có hiệu quả các mục tiêu của chủ nghĩa xã hội.

Câu 26: Cho đoạn tư liệu sau đây:

"*Rõ ràng, cuộc chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ ở miền Nam nước ta, về tính chất và mục đích chính trị vẫn là chiến tranh xâm lược nhằm thực hiện chủ nghĩa thực dân kiểu mới, song cuộc chiến tranh đó từ chỗ dựa vào lực lượng ngụy quân, ngụy quyền là chủ yếu đã phát triển thành một cuộc chiến tranh dựa vào hai lực lượng chiến lược là quân đội viễn chinh Mỹ và ngụy quân, ngụy quyền; từ chỗ trước kia đế quốc Mỹ hạn chế cuộc chiến tranh trong phạm vi miền Nam, ngày nay chúng vừa tập trung lực lượng chủ yếu trên chiến trường miền Nam, vừa mở rộng chiến tranh phá hoại bằng không quân đối với miền Bắc nước ta, tạo ra tình hình cả nước có chiến tranh với Mỹ, với mức độ khác nhau".*

(Nghị quyết Hội nghị lần thứ 12 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (27-12-1965), trích trong: *Văn kiện Đảng, Toàn tập*, Tập 26, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2003, tr.599)

a) Để cứu nguy cho chiến lược Chiến tranh cục bộ ở miền Nam Việt Nam, Mỹ chính thức mở rộng chiến tranh phá hoại miền Bắc Việt Nam lần thứ nhất.

b) Việc dựa vào hai lực lượng chiến lược là quân đội viễn chinh Mỹ và ngụy quân, ngụy quyền; Mỹ cố giành lại thế chủ động trên chiến trường, đẩy Việt Nam về thế phòng ngự, kết thúc chiến tranh.

c) Đoạn tư liệu trên đề cập đến chiến lược Chiến tranh đặc biệt của Mỹ thực hiện ở miền Nam Việt Nam (1961 - 1965).

d) Chiến lược chiến tranh được nhắc đến trong đoạn tư liệu có sự mở rộng về quy mô và tính chất khốc liệt, nhưng không có sự thay đổi về bản chất và âm mưu chiến lược.

Câu 27: Cho những thông tin trong bảng sau đây:

Thời gian	Sự kiện
8-1967	Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập tại Băng Cốc (Thái Lan).
2-1976	Hiệp ước Ba-li được kí kết, đây là sự kiện đánh dấu bước ngoặt của tổ chức ASEAN.
1976-1999	Mở rộng thành viên từ ASEAN 5 lên ASEAN 10, từng bước nâng cao vị thế của ASEAN trên trường quốc tế.
1999-2015	Tổ chức ASEAN hoàn thiện cơ cấu, tăng cường hợp tác nội khối và ngoại khối. Năm 2007, *Hiến chương* ASEAN được thông qua.
2015 - nay	Cộng đồng ASEAN được xây dựng và phát triển với ba trụ cột là Cộng đồng Chính trị - An ninh, Cộng đồng Kinh tế và Cộng đồng Văn hóa - Xã hội.

a) Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) ra đời trong bối cảnh xu thế liên kết khu vực trên thế giới đang xuất hiện và phát triển.

b) Việt Nam gia nhập ASEAN (7 - 1995) đánh dấu bước bước phát triển nhảy vọt của quá trình thống nhất, hòa nhập và phát triển của tổ chức.

c) Mục tiêu tổng quát của tổ chức ASEAN khi mới thành lập là xây dựng thành một tổ chức hợp tác liên chính phủ, trên cơ sở pháp lí là Hiến chương ASEAN.

d) Mục đích thành lập của ASEAN nhằm thúc đẩy hợp tác, tích cực giúp đỡ nhau về kinh tế, xã hội, văn hóa, khoa học, kĩ thuật, hành chính.

Câu 28: Cho đoạn tư liệu sau đây:

"Sau chiến thắng Việt Bắc 1947, Đảng chủ trương "bắt địch chuyển sang thế thủ". Thế tiến công chủ động và rộng khắp của chiến tranh du kích từ năm 1948 đã mở ra thế tiến công chiến lược ngày càng phát triển trên khắp chiến trường Đông Dương. Thế tiến công quy mô ngày càng lớn bằng cả chiến tranh du kích và chính quy không ngừng phát triển. Các chiến dịch lớn được mở: Biên giới, Hoà Bình, Tây Bắc, Thượng Lào... và cuối cùng là các cuộc tiến công chiến lược Đông - Xuân 1953 - 1954 với chiến dịch quyết chiến chiến lược Điện Biên Phủ".

(Hồ Khang (Chủ biên), *Lịch sử Tư tưởng Quân sự Việt Nam*, Tập IV, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2015, tr.292-293)

a) Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954), từ sau chiến thắng Việt Bắc thu - đông năm 1947, quân dân Việt Nam chỉ tiến hành các chiến dịch có loại hình tiến công.

b) Chiến dịch Điện Biên Phủ là chiến dịch tiến công đầu tiên, đồng thời là trận đánh tiêu diệt lớn nhất trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954).

c) Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp giai đoạn 1951 - 1953, quân dân Việt Nam mở các chiến dịch lớn: Hòa Bình, Tây Bắc, Thượng Lào,…nhằm giữ vững quyền chủ động trên chiến trường chính Bắc Bộ.

d) Sau chiến dịch Biên giới thu - đông 1950, quân dân Việt Nam không còn sử dụng chiến tranh du kích mà chuyển hẳn sang chiến tranh chính quy trên quy mô lớn.

----- HẾT -----

7

SỞ GD&ĐT NINH BÌNH

ĐỀ THI THỬ TỐT NGHIỆP THPT LẦN 2

MÔN: LỊCH SỬ 12

NĂM 2024 – 2025

Thời gian làm bài: 50 phút

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

PHẦN I: CÂU TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN

1.B	**2.C**	**3.C**	**4.C**	**5.C**	**6.A**	**7.B**	**8.D**	**9.D**	**10.B**
11.D	**12.A**	**13.B**	**14.A**	**15.B**	**16.D**	**17.A**	**18.D**	**19.A**	**20.D**
21.B	**22.D**	**23.A**	**24.B**						

Câu 1: Quá trình phát triển từ ASEAN 5 đến ASEAN 7 của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) gắn liền với sự kiện

A. Cam-pu-chia gia nhập ASEAN (1999). **B.** Việt Nam gia nhập ASEAN (1995).

C. Mi-an-ma gia nhập ASEAN (1997). **D.** Lào gia nhập ASEAN (1997).

Câu 1 (NB):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).

- Xác định sự kiện gắn liền với quá trình phát triển từ ASEAN 5 đến ASEAN 7.

Cách giải:

Quá trình phát triển từ ASEAN 5 đến ASEAN 7 của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) gắn liền với sự kiện Việt Nam gia nhập ASEAN (1995).

Chọn B.

Câu 2: Trong công cuộc Đổi mới đất nước từ năm 1986 đến nay, nền dân chủ xã hội chủ nghĩa được phát huy và ngày càng mở rộng là thành tựu trên lĩnh vực

A. văn hóa. **B.** hội nhập quốc tế. **C.** chính trị. **D.** kinh tế.

Câu 2 (NB):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Công cuộc Đổi mới ở Việt Nam năm 1986.

Cách giải:

Trong công cuộc Đổi mới đất nước từ năm 1986 đến nay, nền dân chủ xã hội chủ nghĩa được phát huy và ngày càng mở rộng là thành tựu trên lĩnh vực chính trị.

Chọn C.

Câu 3: Nội dung trọng tâm của đường lối đổi mới đất nước ở Việt Nam (từ tháng 12 - 1986) phù hợp với xu thế phát triển của thế giới là

A. quan hệ đồng minh với các nước lớn.
B. mở rộng hợp tác, đối thoại, thỏa hiệp.
C. lấy phát triển kinh tế làm trọng điểm.
D. tham gia mọi tổ chức khu vực, quốc tế.

Câu 3 (NB):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Công cuộc đổi mới ở Việt Nam năm 1986.

Cách giải:

Nội dung trọng tâm của đường lối đổi mới đất nước ở Việt Nam (từ tháng 12 - 1986) phù hợp với xu thế phát triển của thế giới là lấy phát triển kinh tế làm trọng tâm.

Chọn C.

Câu 4: Chiến thắng nào của quân dân Việt Nam trong giai đoạn (1945 - 1954) đã làm phá sản bước đầu kế hoạch Na-va của thực dân Pháp?

A. Thắng lợi của chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ năm 1954.
B. Thắng lợi của chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950.
C. Cuộc Tiến công chiến lược Đông - Xuân 1953 - 1954.
D. Các chiến dịch trung du và đồng bằng Bắc Bộ (1950 - 1951).

Câu 4 (NB):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945 – 1954).

Cách giải:

Cuộc Tiến công chiến lược Đông - Xuân 1953 – 1954 của quân dân Việt Nam trong giai đoạn (1945 - 1954) đã làm phá sản bước đầu kế hoạch Na-va của thực dân Pháp.

Chọn C.

Câu 5: Trong cuộc chiến đấu chống chiến lược *Chiến tranh đặc biệt* (1961 - 1965) của Mỹ, quân dân miền Nam Việt Nam đã giành được thắng lợi quân sự nào?

A. Núi Thành. **B.** Đường 14 - Phước Long.

C. Ba Gia. **D.** Vạn Tường.

Câu 5 (NB):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954 – 1975).

- Xác định thắng lợi quân sự quân dân miền Nam Việt Nam đã giành được.

Cách giải:

Trong cuộc chiến đấu chống chiến lược *Chiến tranh đặc biệt* (1961 - 1965) của Mỹ, quân dân miền Nam Việt Nam đã giành được thắng lợi trong trận Ba Gia.

Chọn C.

Câu 6: Vai trò bảo đảm quyền con người, phát triển văn hóa, xã hội của tổ chức Liên hợp quốc gắn liền với một trong những hoạt động nào sau đây?

A. Đề ra Mục tiêu phát triển thiên niên kỉ nhằm xóa bỏ đói nghèo.

B. Chấm dứt hoàn toàn các hình thức của chế độ phân biệt chủng tộc.

C. Làm trung gian hòa giải các cuộc xung đột ở khắp nơi trên thế giới.

D. Hỗ trợ các nước về vốn, tri thức, kĩ thuật, nhân lực chất lượng cao.**2**

Câu 6 (NB):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Liên hợp quốc.

- Xác định hoạt động gắn liền với vai trò bảo đảm quyền con người, phát triển văn hoá, xã hội.

Cách giải:

Vai trò bảo đảm quyền con người, phát triển văn hóa, xã hội của tổ chức Liên hợp quốc gắn liền với một trong những hoạt động là đề ra Mục tiêu phát triển thiên niên kỉ nhằm xóa bỏ đói nghèo.

Chọn A.

Câu 7: Trong đường lối đổi mới đất nước, chủ trương đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá được Đảng Cộng sản Việt Nam đề ra từ năm

A. 1995. **B.** 1996. **C.** 2006. **D.** 1986.

Câu 7 (NB):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Công cuộc đổi mới ở Việt Nam năm 1986.

- Xác định thời gian Đảng Cộng sản Việt Nam đề ra đường lối đổi mới đất nước, chủ trương đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá.

Cách giải:

Trong đường lối đổi mới đất nước, chủ trương đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá được Đảng Cộng sản Việt Nam đề ra từ năm 1996.

Chọn B.

Câu 8: Trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam, Ủy ban Khởi nghĩa toàn quốc đã ban bố

A. giờ Tổng khởi nghĩa.

B. *Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến.*

C. kế hoạch Tổng khởi nghĩa.

D. *Quân lệnh số 1.*

Câu 8 (NB):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Cách mạng tháng Tám năm 1945.

Cách giải:

Trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam, Ủy ban Khởi nghĩa toàn quốc đã ban bố Quân lệnh số 1.

Chọn D.

Câu 9: Năm 938, Ngô Quyền đã lựa chọn địa bàn nào làm trận địa chống quân xâm lược Nam Hán?

A. Đường Lâm (Hà Nội).

B. Hoan Châu (Nghệ An).

C. Cửa sông Tô Lịch.

D. Cửa sông Bạch Đằng.

Câu 9 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 11.

Cách giải:

Năm 938, Ngô Quyền đã lựa chọn cửa sông Bạch Đằng làm trận địa chống quân xâm lược Nam Hán.

Chọn D.

Câu 10: Sự ra đời của Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô viết có ý nghĩa như thế nào đối với Liên Xô?

A. Xác lập mô hình nhà nước đối lập với tư bản chủ nghĩa, tác động đến quan hệ quốc tế.

B. Làm thất bại ý đồ và hành động chia rẽ của các thế lực thù địch trong và ngoài nước.

C. Hình thành nhà nước chuyên chính tư sản đầu tiên trong lịch sử loài người ở Liên Xô.

D. Để lại bài học kinh nghiệm quý báu cho các nước về sự lựa chọn con đường cứu nước.

Câu 10 (TH):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô viết.

- Loại trừ các đáp án.

Cách giải:

Sự ra đời của Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô viết có ý nghĩa làm thất bại ý đồ và hành động chia rẽ của các thế lực thù địch trong và ngoài nước.

Chọn B.

Câu 11: Nội dung nào sau đây phản ánh không đúng về Cộng đồng Chính trị - An ninh ASEAN (APSC)?

A. Nâng cao hợp tác chính trị - an ninh trong khối.

B. Thúc đẩy hòa bình, ổn định và hợp tác khu vực.

C. Xây dựng một môi trường hòa bình và an ninh.

D. Tạo ra khối phòng thủ chung trong khu vực.

Câu 11 (TH):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung về Cộng đồng Chính trị - An ninh ASEAN.

- Loại trừ phương án.

Cách giải:

Cộng đồng Chính trị - An ninh ASEAN (APSC) ra đời nhằm:

+ Nâng cao hợp tác chính trị - an ninh trong khối.

+ Thúc đẩy hoà bình, ổn định và hợp tác khu vực.

+ Xây dựng một môi trường hoà bình và an ninh.

=> Tạo ra khối phòng thủ chung trong khu vực phản ánh không đúng về Cộng đồng Chính trị - An ninh ASEAN (APSC).

Chọn D.

Câu 12: Trong giai đoạn 1954 - 1960, nhân dân miền Bắc Việt Nam thực hiện một trong những nhiệm vụ trọng tâm là

A. khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh.

B. chống chiến lược *Việt Nam hóa chiến tranh* của Mỹ.

C. chống chính sách "bình định - lấn chiếm" của Mỹ.

D. chống chiến tranh phá hoại lần thứ nhất của Mỹ.

Câu 12 (NB):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954 – 1975).

- Xác định nhiệm vụ trọng tâm của nhân dân miền Bắc Việt Nam trong giai đoạn 1954 – 1960.

Cách giải:

Trong giai đoạn 1954 - 1960, nhân dân miền Bắc Việt Nam thực hiện một trong những nhiệm vụ trọng tâm là khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh.

Chọn A.

Câu 13: Trật tự thế giới hai cực I-an-ta sụp đổ đã tác động như thế nào đến tình hình thế giới?

A. Tạo điều kiện thuận lợi để Mỹ và Liên Xô phát triển mạnh mẽ kinh tế, văn hóa, xã hội.

B. Tạo điều kiện cho các cường quốc mới nổi có vị trí, vai trò lớn hơn trong quan hệ quốc tế.

C. Mở ra thời kì Mỹ vươn lên xác lập được trật tự thế giới đơn cực, làm bá chủ thế giới.

D. Tạo điều kiện thuận lợi để Liên Xô và các nước Đông Âu vươn lên phát triển nền kinh tế.

Câu 13 (TH):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Trật tự thế giới hai cực I-an-ta.

- Phân tích tác động của trật tự hai cực I-an-ta đến tình hình thế giới.

Cách giải:

Năm 1991, Liên Xô tan rã, đánh dấu sự sụp đổ của trật tự hai cực I-an-ta. Quan hệ quốc tế không bị chi phối bởi hai cường quốc Liên Xô và Mĩ => Tạo điều kiện cho các cường quốc mới nổi có vị trị, vai trò lớn hơn trong quan hệ quốc tế.

Chọn B.

Câu 14: Ở Việt Nam, việc thực hiện nhiệm vụ kiến quốc trong những năm 1950 - 1953 có bước phát triển mới nào sau đây so với những năm 1946 - 1949?

A. Hậu phương trong nước nối liền với hậu phương quốc tế.

B. Hệ thống chính quyền dân chủ nhân dân từng bước kiện toàn.**3**

C. Liên minh công - nông được củng cố vững chắc trong mặt trận.

D. Đã xây dựng được nền kinh tế độc lập, tự chủ hoàn toàn.

Câu 14 (TH):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1946 – 1954).

- So sánh, tìm bước phát triển mới.

Cách giải:

Sau cách mạng tháng Tám (1945), nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà ra đời nhưng chưa được quốc gia nào công nhận và đặtt quan hệ ngoại giao. Năm 1950, lần lượt các nước Trung Quốc, Liên Xô và các nước Đông Âu đặt quan hệ ngoại giao, nước ta thoát khỏi thế bao vây, cô lập và nhận được sự hỗ trợ của các nước XHCN

=> Ở Việt Nam, việc thực hiện nhiệm vụ kiến quốc trong những năm 1950 - 1953 có bước phát triển mới so với những năm 1946 – 1949 là hậu phương trong nước nối liền với hậu phương quốc tế.

Chọn A.

Câu 15: Đường lối đổi mới kinh tế của Đảng Cộng sản Việt Nam giai đoạn 1996 - 2006 không đề cập đến nội dung nào sau đây?

A. Phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

B. Chủ động và tích cực hội nhập kinh tế quốc tế toàn diện, sâu rộng.

C. Gắn tăng trưởng kinh tế với thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội.

D. Chuyển dịch cơ cấu theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Câu 15 (TH):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Công cuộc Đổi mới ở Việt Nam từ năm 1986 đến nay.

- Phân tích nội dung đường lối đổi mới của Đảng Cộng sản Việt Nam giai đoạn 1996 – 2006.

- Loại trừ phương án.

Cách giải:

Đường lối đổi mới kinh tế của Đảng Cộng sản Việt Nam giai đoạn 1996 - 2006 không đề cập đến

nội dung chủ động và tích cực hội nhập kinh tế quốc tế toàn diện, sâu rộng.

Chọn B.

Câu 16: Nội dung nào sau đây phản ánh không đúng bối cảnh lịch sử của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975) của nhân dân Việt Nam?

A. Việt Nam tạm thời bị chia cắt thành hai miền, miền Bắc hoàn toàn được giải phóng.

B. Mỹ âm mưu chia cắt lâu dài Việt Nam, biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới.

C. Phong trào đấu tranh vì hòa bình, dân chủ đang phát triển mạnh ở các nước tư bản.

D. Phong trào giải phóng dân tộc diễn ra mạnh mẽ ở châu Á, châu Âu và Mỹ Latinh.

Câu 16 (TH):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 – 1975).

- Xác định bối cảnh lịch sử của cuộc kháng chiến chống Mỹ.

- Loại trừ phương án.

Cách giải:

Phong trào giải phóng dân tộc diễn ra mạnh mẽ ở châu Á, châu Âu và Mỹ Latin phản ánh không đúng bối cảnh lịch sử của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975) của nhân dân Việt Nam.

Chọn D.

Câu 17: Trong những năm 1945 - 1946, cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của nhân dân Việt Nam ở Nam Bộ và Nam Trung Bộ đã

A. tạo tiền đề cho cuộc trường kì kháng chiến của dân tộc.

B. bảo vệ vững chắc nền độc lập non trẻ của Việt Nam.

C. ngăn chặn hoàn toàn cuộc chiến với thực dân Pháp.

D. khắc phục được nhiều khó khăn do chế độ cũ để lại.

Câu 17 (NB):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 – 1954).

- Xác định cuộc kháng chiến chống Pháp của Việt Nam ở Nam Bộ và Nam Trung Bộ.

Cách giải:

Trong những năm 1945 - 1946, cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của nhân dân Việt

Nam ở Nam Bộ và Nam Trung Bộ đã tạo tiền đề cho cuộc trường kì kháng chiến của dân tộc.

Chọn A.

Câu 18: Trong đường lối cải cách, mở cửa từ năm 1978 đến nay, Trung Quốc chủ trương

A. ban hành văn bản công nhận quyền tự do, dân chủ.

B. xây dựng nền kinh tế nhà nước xã hội chủ nghĩa.

C. tiến hành việc cải cách ruộng đất trên toàn quốc.

D. xây dựng chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc.

Câu 18 (NB):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội.

- Xác định chủ trương của Trung Quốc trong đường lối cải cách, mở cửa.

Cách giải:

Trong đường lối cải cách, mở cửa từ năm 1978 đến nay, Trung Quốc chủ trương xây dựng chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc.

Chọn D.

Câu 19: Một trong những thách thức hàng đầu đe dọa sự ổn định và phát triển của Cộng đồng ASEAN nói riêng và khu vực Đông Nam Á nói chung là

A. vấn đề Biển Đông. **B.** gắn kết cộng đồng. **C.** gia tăng dân số. **D.** xâm nhập mặn.

Câu 19 (NB):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Cộng đồng ASEAN.

- Xác định thách thức của Cộng đồng ASEAN nói riêng và khu vực Đông Nam Á nói chung.

Cách giải:

Một trong những thách thức hàng đầu đe dọa sự ổn định và phát triển của Cộng đồng ASEAN nói riêng và khu vực Đông Nam Á nói chung là vấn đề Biển Đông.

Chọn A.

Câu 20: Các cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc trong lịch sử dân tộc Việt Nam (trước Cách mạng tháng Tám năm 1945) góp phần khơi dậy và củng cố

A. lòng tự hào giai cấp, tinh thần tự chủ. **B.** lòng tự hào dân tộc, đoàn kết giai cấp.

C. tinh thần đoàn kết, chủ nghĩa địa phương. **D.** tinh thần đoàn kết, lòng tự hào dân tộc.

Câu 20 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Các cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc trong lịch sử dân tộc Việt Nam (trước Cách mạng tháng Tám năm 1945).

- Phân tích các đáp án.

Cách giải:12

Trong quá trình dựng nước và giữ nước, Việt Nam phải đương đầu với rất nhiều các thế lực ngoại xâm. Trước Cách mạng tháng Tám (1945), hầu hết các cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc trong lịch sử dân tộc Việt Nam đều giành thắng lợi. Để đạt được thành quả đó, có nhiều nguyên nhân từ chủ quan đến khách quan, tuy nhiên một trong số những nguyên nhân quan trọng nhất là tinh thần đoàn kết, lòng yêu nước, ý chí quyết chiến của quân và dân ta. Những cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc trong lịch sử dân tộc Việt Nam (trước Cách mạng tháng Tám năm 1945) góp phần khơi dậy và củng cố tinh thần đoàn kết, lòng tự hào dân tộc.

Chọn D.

Câu 21: Ở Việt Nam, cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975) có điểm mới nào sau đây so với cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954)?

A. Thực hiện tư tưởng tiến công bằng sức mạnh của lực lượng vũ trang ba thứ quân.

B. Kết hợp khởi nghĩa từng phần của quần chúng nhân dân với chiến tranh cách mạng.

C. Tiến hành tuần tự hai cuộc cách mạng ở hai miền đất nước với mục tiêu thống nhất.

D. Hoàn thành đồng thời nhiệm vụ kháng chiến và gây dựng cơ sở cho chế độ mới.

Câu 21 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 – 1975) và cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 – 1954).

- So sánh, tìm điểm mới của cuộc kháng chiến chống Mỹ so với cuộc kháng chiến chống Pháp.

Cách giải:

Ở Việt Nam, cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975) có điểm mới so với cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954) là kết hợp khởi nghĩa từng phần của quần chúng nhân dân với chiến tranh cách mạng.

Chọn B.

Câu 22: Nhận xét nào sau đây phản ánh đúng tác động của các trung tâm, các tổ chức kinh tế, tài chính quốc tế và khu vực tới quan hệ quốc tế sau Chiến tranh lạnh?

A. Hạn chế sự phát triển của xu thế toàn cầu hóa sau Chiến tranh lạnh.

B. Làm suy giảm hoàn toàn sức mạnh, tầm ảnh hưởng của các nước lớn.

C. Làm giảm dần sự phụ thuộc, tác động lẫn nhau giữa các quốc gia.

D. Củng cố xu thế đa cực, nhiều trung tâm trong quan hệ quốc tế.

Câu 22 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Trật tự thế giới sau Chiến tranh Lạnh.

- Phân tích, nhận xét tác động của các trung tâm, các tổ chức kinh tế, tài chính quốc tế và khu vực tới quan hệ quốc tế sau Chiến tranh Lạnh.

Cách giải:

Các trung tâm, các tổ chức kinh tế, tài chính quốc tế và khu vực ngày càng mở rộng và phát triển đã củng cố xu thế đa cực, nhiều trung tâm trong quan hệ quốc tế.

Chọn D.

Câu 23: Bài học kinh nghiệm nào sau đây trong các cuộc kháng chiến thắng lợi của dân tộc Việt Nam từ thế kỉ X đến thế kỉ XV được Đảng Cộng sản Đông Dương vận dụng thành công trong Cách mạng tháng Tám năm 1945?

A. Xây dựng và phát huy thế trận lòng dân.

B. Kết hợp tiến công quân sự với chiến tranh tâm lí.

C. Thực hiện kế sách "vườn không nhà trống".

D. Phát huy tư tưởng "trung quân, ái quốc".

Câu 23 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Cách mạng tháng Tám năm 1945.

- Phân tích, rút ra bài học kinh nghiệm.

Cách giải:

Một trong những nguyên nhân chính dẫn đến sự thành công trong các cuộc kháng chiến của dân tộc Việt Nam từ thế kỉ X đến thế kỉ XV là phát huy sức mạnh toàn dân. Điều này đã được Đảng vận dụng thành công trong Cách mạng tháng Tám năm 1945. Để đoàn kết toàn thể nhân dân không phân

biệt giai cấp, tôn giáo… Đảng đã chủ trương thành lập mỗi nước Đông Dương một mặt trận riêng. Việt Nam độc lập đồng minh là mặt trận đoàn kết toàn thể dân tộc Việt Nam. Đồng thời, mặt trận còn góp phần xây dựng lực lượng chính trị, lực lượng vũ trang và căn cứ địa cho Cách mạng.

=> Bài học kinh nghiệm trong các cuộc kháng chiến thắng lợi của dân tộc Việt Nam từ thế kỉ X đến thế kỉ XV được Đảng Cộng sản Đông Dương vận dụng thành công trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 là xây dựng và phát huy thế trận lòng dân.

Chọn A.

Câu 24: Nội dung nào sau đây là một trong những bài học kinh nghiệm của công cuộc Đổi mới ở Việt Nam từ năm 1986 đến nay?

A. Đổi mới toàn diện, nhanh chóng, từ đổi mới chính trị, xã hội đến đổi mới kinh tế, văn hóa.

B. Đổi mới phải vì lợi ích của nhân dân, phát huy vai trò chủ động, sáng tạo của nhân dân.

C. Không thay đổi mục tiêu của chủ nghĩa xã hội, gắn sức mạnh giai cấp và sức mạnh thời đại.

D. Kiên quyết giữ vững bản sắc văn hóa, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ đất nước.

Câu 24 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Công cuộc Đổi mới ở Việt Nam từ năm 1986 đến nay.

- Phân tích, rút ra bài học kinh nghiệm.

Cách giải:

Đổi mới phải vì lợi ích của nhân dân, phát huy vai trò chủ động, sáng tạo của nhân dân là một trong những bài học kinh nghiệm của công cuộc Đổi mới ở Việt Nam từ năm 1986 đến nay.

Chọn B.

PHẦN II: CÂU TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI

Câu 25: Cho đoạn tư liệu sau đây:

"*Theo nhận thức của chúng ta, kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là nền kinh tế thị trường hiện đại, hội nhập quốc tế, vận hành đầy đủ, đồng bộ theo các quy luật của kinh tế thị trường, có sự quản lý của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo; bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa, nhằm mục tiêu "dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh",…".*

(Nguyễn Phú Trọng, *Một số vấn đề lí luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2022, tr.25 - 26).

a) Xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam nhằm hướng tới mục tiêu "dân giàu, nước mạnh, công bằng, dân chủ, văn minh".

b) Trong quá trình Đổi mới, cải cách đất nước cuối thế kỉ XX, cả Việt Nam, Trung Quốc và Liên Xô đều phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

c) Bản chất của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là phát triển tự do theo nhu cầu trong nước và thế giới.

d) Việc chuyển đổi mô hình quản lý kinh tế sang cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa đã tạo động lực to lớn để Việt Nam thực hiện có hiệu quả các mục tiêu của chủ nghĩa xã hội.

Câu 25 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại đoạn tư liệu.

- Phân tích, xác định tính đúng/sai ở mỗi ý.

Cách giải:

a) Đúng, xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam nhằm hướng tới mục tiêu "dân giàu, nước mạnh, công bằng, dân chủ, văn minh".

b) Sai, trong quá trình Đổi mới, cải cách đất nước cuối thế kỉ XX, cả Việt Nam, Trung Quốc đều phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, không có Liên Xô.

c) Sai, bản chất của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là phát triển có sự định hướng của nhà nước.

d) Đúng, việc chuyển đổi mô hình quản lý kinh tế sang cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa đã tạo động lực to lớn để Việt Nam thực hiện có hiệu quả các mục tiêu của chủ nghĩa xã hội.

Câu 26: Cho đoạn tư liệu sau đây:

"*Rõ ràng, cuộc chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ ở miền Nam nước ta, về tính chất và mục đích chính trị vẫn là chiến tranh xâm lược nhằm thực hiện chủ nghĩa thực dân kiểu mới, song cuộc chiến tranh đó từ chỗ dựa vào lực lượng ngụy quân, ngụy quyền là chủ yếu đã phát triển thành một cuộc chiến tranh dựa vào hai lực lượng chiến lược là quân đội viễn chinh Mỹ và ngụy quân, ngụy quyền; từ chỗ trước kia đế quốc Mỹ hạn chế cuộc chiến tranh trong phạm vi miền Nam, ngày nay chúng vừa tập trung lực lượng chủ yếu trên chiến trường miền Nam, vừa mở rộng chiến tranh phá hoại bằng không quân đối với miền Bắc nước ta, tạo ra tình hình cả nước có chiến tranh với Mỹ, với mức độ khác nhau".*

(Nghị quyết Hội nghị lần thứ 12 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (27-12-1965), trích trong: *Văn kiện Đảng, Toàn tập*, Tập 26, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2003, tr.599)

a) Để cứu nguy cho chiến lược Chiến tranh cục bộ ở miền Nam Việt Nam, Mỹ chính thức mở rộng chiến tranh phá hoại miền Bắc Việt Nam lần thứ nhất.

b) Việc dựa vào hai lực lượng chiến lược là quân đội viễn chinh Mỹ và ngụy quân, ngụy quyền; Mỹ cố giành lại thế chủ động trên chiến trường, đẩy Việt Nam về thế phòng ngự, kết thúc chiến tranh.

c) Đoạn tư liệu trên đề cập đến chiến lược Chiến tranh đặc biệt của Mỹ thực hiện ở miền Nam Việt Nam (1961 - 1965).

d) Chiến lược chiến tranh được nhắc đến trong đoạn tư liệu có sự mở rộng về quy mô và tính chất khốc liệt, nhưng không có sự thay đổi về bản chất và âm mưu chiến lược.

Câu 26 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại đoạn tư liệu.

- Phân tích, xác định tính đúng/sai ở mỗi ý.

Cách giải:

a) Sai, chiến tranh phá hoại miền Bắc nằm trong kế hoạch ban đầu của chiến lược chiến tranh cục bộ của Mỹ.

b) Đúng, việc dựa vào hai lực lượng chiến lược là quân đội viễn chinh Mỹ và ngụy quân, ngụy quyền; Mỹ cố giành lại thế chủ động trên chiến trường, đẩy Việt Nam về thế phòng ngự, kết thúc chiến tranh.

c) Sai, đoạn tư liệu trên đề cập đến chiến lược *Chiến tranh cục bộ* của Mỹ thực hiện ở miền Nam Việt Nam (1961 - 1965).

d) Đúng, Chiến lược chiến tranh được nhắc đến trong đoạn tư liệu có sự mở rộng về quy mô và tính chất khốc liệt, nhưng không có sự thay đổi về bản chất và âm mưu chiến lược.

Câu 27: Cho những thông tin trong bảng sau đây:

Thời gian	Sự kiện
8-1967	Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập tại Băng Cốc (Thái Lan).
2-1976	Hiệp ước Ba-li được kí kết, đây là sự kiện đánh dấu bước ngoặt của tổ chức ASEAN.
1976-1999	Mở rộng thành viên từ ASEAN 5 lên ASEAN 10, từng bước nâng cao vị thế của ASEAN trên trường quốc tế.

1999-2015	Tổ chức ASEAN hoàn thiện cơ cấu, tăng cường hợp tác nội khối và ngoại khối. Năm 2007, *Hiến chương* ASEAN được thông qua.
2015 - nay	Cộng đồng ASEAN được xây dựng và phát triển với ba trụ cột là Cộng đồng Chính trị - An ninh, Cộng đồng Kinh tế và Cộng đồng Văn hóa - Xã hội.

a) Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) ra đời trong bối cảnh xu thế liên kết khu vực trên thế giới đang xuất hiện và phát triển.

b) Việt Nam gia nhập ASEAN (7 - 1995) đánh dấu bước bước phát triển nhảy vọt của quá trình thống nhất, hòa nhập và phát triển của tổ chức.

c) Mục tiêu tổng quát của tổ chức ASEAN khi mới thành lập là xây dựng thành một tổ chức hợp tác liên chính phủ, trên cơ sở pháp lí là Hiến chương ASEAN.

d) Mục đích thành lập của ASEAN nhằm thúc đẩy hợp tác, tích cực giúp đỡ nhau về kinh tế, xã hội, văn hóa, khoa học, kĩ thuật, hành chính.

Câu 27 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại bảng thông tin.

- Phân tích, xác định tính đúng/sai ở mỗi ý.

Cách giải:

a) Đúng, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) ra đời trong bối cảnh xu thế liên kết khu vực trên thế giới đang xuất hiện và phát triển.

b) Sai, Việt Nam gia nhập ASEAN (7 - 1995) mở ra triển vọng cho sự liên kết toàn khu vực Đông Nam Á.

c) Sai, mục tiêu thành lập của ASEAN là thúc đẩy sự phát triển kinh tế – xã hội của các nước thành viên. Xây dựng khu vực có nền hòa bình, ổn định.

d) Đúng, mục đích thành lập của ASEAN nhằm thúc đẩy hợp tác, tích cực giúp đỡ nhau về kinh tế, xã hội, văn hóa, khoa học, kĩ thuật, hành chính.

Câu 28: Cho đoạn tư liệu sau đây:

"Sau chiến thắng Việt Bắc 1947, Đảng chủ trương "bắt địch chuyển sang thế thủ". Thế tiến công chủ động và rộng khắp của chiến tranh du kích từ năm 1948 đã mở ra thế tiến công chiến lược ngày càng phát triển trên khắp chiến trường Đông Dương. Thế tiến công quy mô ngày càng lớn bằng cả chiến tranh du kích và chính quy không ngừng phát triển. Các chiến dịch lớn được mở: Biên giới, Hoà Bình, Tây Bắc, Thượng Lào... và cuối cùng là các cuộc tiến công chiến lược Đông - Xuân 1953 - 1954 với chiến dịch quyết chiến chiến lược Điện Biên Phủ".

(Hồ Khang (Chủ biên), *Lịch sử Tư tưởng Quân sự Việt Nam*, Tập IV, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2015, tr.292-293)

a) Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954), từ sau chiến thắng Việt Bắc thu - đông năm 1947, quân dân Việt Nam chỉ tiến hành các chiến dịch có loại hình tiến công.

b) Chiến dịch Điện Biên Phủ là chiến dịch tiến công đầu tiên, đồng thời là trận đánh tiêu diệt lớn nhất trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954).

c) Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp giai đoạn 1951 - 1953, quân dân Việt Nam mở các chiến dịch lớn: Hòa Bình, Tây Bắc, Thượng Lào,…nhằm giữ vững quyền chủ động trên chiến trường chính Bắc Bộ.

d) Sau chiến dịch Biên giới thu - đông 1950, quân dân Việt Nam không còn sử dụng chiến tranh du kích mà chuyển hẳn sang chiến tranh chính quy trên quy mô lớn.

Câu 28 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại đoạn tư liệu.

- Phân tích, xác định tính đúng/sai ở mỗi ý.

Cách giải:

a) Sai, trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954), từ sau chiến thắng Việt Bắc thu – đông năm 1947, quân dân Việt Nam không chỉ tiến hành các chiến dịch có loại hình tiến công.

b) Sai, chiến dịch Biên giới là chiến dịch tiến công đầu tiên.

c) Đúng, trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp giai đoạn 1951 - 1953, quân dân Việt Nam mở các chiến dịch lớn: Hòa Bình, Tây Bắc, Thượng Lào,…nhằm giữ vững quyền chủ động trên chiến trường chính Bắc Bộ.

d) Sai, sau chiến dịch Biên giới thu - đông 1950, quân dân Việt Nam vẫn sử dụng chiến tranh du kích.

----- HẾT -----

7